Cõi Thiên Thai http://www.coithienthai.com

PHẦN THỨ NHÌ

MÈ HỒN TRẬN

Cõi Thiên Thai http://www.coithienthai.com

I.— Tổng hành doanh C.I.A.

Nói tới C.I.A (Central Intelligence Agency), Trung ương Tình báo Xã, ai cũng biết, vì đó là một trong các tổ chức điệp báo dắc lực nhứt thế giới tuy được sinh sau đẻ muộn.

Khi tổng thống Kennơđi (1) vào Bạch Cung, C.I.A. được thay đổi lề lối làm việc và nhân vật điều khiển. Ông Alen Đơlớt về hưu, nhường chỗ cho ông Mắc Côn (2) để rồi tổng thống Dônsơn bổ nhiệm đô đốc Rabơn (3) lên kế chức.

16 ngày trước khi ông Đơlớt bị thay thế ở Hoa thịnh đốn, Nga sô cũng thay thế viên chỉ huy điệp báo. Sêlêpin (4) sinh năm 1918, tuy được coi là một thủ lãnh điệp báo ít tuổi vẫn phải nhường chỗ cho một nhân vật trẻ hơn, trên ba mươi, Sêmisátny (5). Sêmisátny là tổng giám đốc điệp báo trẻ nhứt từ xưa đến nay của Nga sô. Điều này chứng tỏ Nga sô muốn trẻ trung hóa ngành mật vụ. Trong khi đó, các ông Mắc Côn và Rabơn đều già gấp đôi.

Nhiều sách báo được ấn hành về C.I.A., song người ta chưa biết rõ cơ quan này có bao nhiêu nhân viên. Theo tin bán chánh thức, C.I.A có tối thiểu 15.000 nhân viên hoạt động trong và ngoài nước, chưa kể nhân viên bản xứ. Quốc An Xã (6), một cơ quan an ninh khác, gồm khoảng 10.000 nhân viên tại Mỹ. Phòng nhì của lục quân (7) gồm 69 tùy viên quân sự hoạt động trong các sứ quán và 5.000 nhân viên. Tổ chức Phản gián (8) cũng hoạt động mạnh mẽ, đặc biệt tại Đức quốc. Hệ thống điệp báo của quân lực Hoa kỳ chi tiêu hàng năm trên 100 triệu đô la — năm 1958, 125 triệu — tính ra trên 10 tỷ bạc Việt nam.

Ngoài ra, còn có Tình báo Hải quân (9), và Tình báo Không quân nữa. Tình báo Hải quân có hệ

(1) *Joseph Kennedy.* (2) *McCone.* (3) *William Raborn.* (4) *Aleksandr N. Shelepin.* (5) *Vladimir Y. Semichastny.* (6) *National Security Agency.* (7) *G - 2, đọc là Đi Tu.* (8) *Counter Intelligence Corps.* (9) *Office of Naval Intelligence.*

Cõi Thiên Thai http://www.coithienthai.com

thống tùy viên hải quân tại các sứ quán, chuyên thu thập tin tức về hải quân các nước, nhứt là Nga sô. Ngân khoản và nhân viên tình báo hải quân tương đối ít hơn phòng nhì của lục quân. Riêng Tình báo Không quân có một cơ quan Phản gián, mệnh danh là Cục Điều Tra đặc biệt (10).

Trong bộ Ngoại giao, có Phòng Tình báo và Sưu tra (11), chuyên tiếp nhận tin tức từ các sứ quán và lãnh sự quán gởi về, và thường được biến làm cơ quan tình báo tại chỗ mỗi khi xảy ra khủng hoảng bất ngờ. Ủy Ban Nguyên tử năng cũng có cơ quan tình báo. Công an Liên bang, viết tắt là F.B.I (12) có chừng 6.000 nhân viên và một ngân sách một trăm triệu đô la (năm 1960), chuyên điều tra và phá vỡ các tổ chức gián điệp, phá hoại của địch trên lãnh thổ Hoa Kỳ. Còn Mật vụ (13) thì trực thuộc bộ Tài Chánh phụ trách tìm kiếm những vụ giả mạo, như giấy bạc giả, đồng thời đảm bảo an ninh cho các nhân vật cao cấp.

C.I.A. là cơ quan điệp báo bao trùm. Các tổ chức khác đều liên lạc thường xuyên với C.I.A. để trao đổi tin tức, riêng F.B.I. chỉ liên lạc từng vụ hoặc do sự yêu cầu mà thôi.

Tổng số ngân khoản tình báo của Hoa Kỳ có thể chia ra như sau : C.I.A. 15.000 nhân viên, một ngàn triệu đô la, Công an Liên bang, 6000 nhânt viên, một trăm triệu đô la, tình báo Hải và Không quân, 2.000 nhân viên, năm chục triệu đô la, đệ nhị phòng, 5.000 nhân viên, 125 triệu đô la, và 1000 nhân viên, một triệu đô la cho một số đơn vị phụ thuộc. Nghĩa là guồng máy điệp báo Hoa Kỳ dùng cả thảy 39.000 nhân viên, và 1.776.000.000 đô la mỗi năm.

Ai ra vùng ngoại ô Hoa thịnh Đốn đều phải để ý tới những tấm bảng xanh trắng dẫn tới tổng hành doanh mới xây cất của Trung ương tình báo C.I.A.

(10) *Office of Special Investigations.* (11 *Bureau of Intelligence and Research.* (12) *Federal Bureau of Investigations.* (13) *Secret Service.*

Tổng hành doanh C.I.A. tọa lạc trên một khoảng đất rộng 140 mẫu tây, tại thị trấn Lăn gờ li, từ Ngũ giác đài, hoặc tòa Bạch ốc tới chừng 20 phút xe hơi.

Tòa nhà C.I.A. chiếm 9 mẫu được liệt vào loại đồ sộ nhứt Hoa Kỳ, với 280 thước bề ngang, 140 bề sâu. Ngoài nhìn vào, chỉ thấy toàn cửa kiếng lớn. Các phòng đều gắn máy điều hòa khí hậu để chống với mùa hè nóng nực ở tiểu bang Hoa thịnh đốn. Bên trong có hai nhà ăn lớn, chứa được trên một ngàn thực khách. Cả thảy là 7 tầng lầu, mỗi tầng lại có riêng hai quán ăn và uống.

Trong khu C.I.A. đường đi dài ba cây số, cả ngàn xe hơi có thể đậu trên hai cái sân rộng 21 mẫu tây. Số tiền xây cất tới 46 triệu đô la, song vẫn chưa đủ phòng cho 10.000 nhân viên làm việc. Một phần văn phòng còn phải ở nhờ trong tòa nhà cũ của bộ Y Tế, số 2430, đường E, thủ đô Hoa thịnh đốn. Đó là một khu 4 bin đinh, và trên 10 tòa nhà phụ thuộc, kế cận một hãng rượu bia bỏ trống, được rào bằng kẽm gai. CIA có những xe buýt màu lục chở nhân viên tới bộ Quốc phòng, Bạch Cung và tân tổng hành doanh Lăn gờ li.

Vào tổng hành doanh, khách sẽ bị nhân viên võ trang chặn lại, dẫn vào phòng khách, và công việc xong, lại được dẫn ra. Dọc đường, khách sẽ thấy những tấm biển dặn nhân viên vứt giấy lộn ở đâu, hàng ngày nhân viên đi thu thập giấy lộn đem hủy vào những giờ nào. Nhân viên đi lại trong tổng hành doanh phải xuất trình những tấm thẻ lát tích to tướng. Vào khu đặc biệt, phải dùng thẻ riêng.

80% tin tức C.I.A. thủ lượm được phía sau bức màn sắt đều do phương tiện công khai. Phúc trình của các hội nghị y tế, khoa học, đều được nhân viên C.I.A. phân tách kỹ lưỡng vì các y sĩ và khoa học gia thường trao đổi kiến văn với nhau, dễ tiết lộ bí mật. Hàng tháng, trên 200.000 sách báo do C.I.A. mua được gởi tới tổng hành doanh. Nhân viên C.I.A. đã khám

phá ra bí mật của cộng sản bằng cách đọc cuốn điện thoại niên giám. Khi Hồng quân tiến vào Bá linh trong thế chiến thứ hai, họ tìm thấy trong trụ sở tình báo Đức một cuốn điện thoại niên giám Mạc tư khoa đầy chữ ghi chú. Hoảng hồn, từ năm 1945 đến 1955, Nga sô không dám in nữa.

Ra đời năm 1947, C.I.A. đã gặt hái nhiều thắng lợi. Bằng chứng là C.I.A. biết trước vụ Anh Pháp tấn công kênh đào Suê (14) năm 1956 (tuy cố ngoại trưởng Phốt tơ Đơlốt một mực thanh minh là Hoa Kỳ không biết), vụ rối loạn tại Hung gia Lợi và Ba Lan năm 1956, cuộc binh biến tháng 5-1958 tại Andê, đưa tướng Đờ gôn trở lại chính quyền. C.I.A đều biết trước các vụ phóng phi thuyền vũ trụ của Nga sô, ngoại trừ vụ phóng Sì-pút ních đầu tiên.

Năm 1957, C.I.A. chỉ dùng một bài diễn văn đủ loại trừ thống chế Ducốp (15), một nhân vật hiếu chiến ra khỏi chánh quyền sô viết. Lên tiếng tại Cựu kim sơn, ông Alen Đơlớt tiên đoán thống chế Ducốp sẽ lật đổ Kút Sép, thành lập chế độ độc tài quân phiệt. Hơn một tháng sau, Kút Sép cất chức bộ trưởng Quốc phòng của Ducốp.

Thắng lợi được bình luận nhiều nhứt là vụ đánh cắp bài diễn văn vô cùng quan trọng mà Kút Sép đọc tại đại hội thứ 20 của đảng Cộng sản Nga sô nhóm tại Mạc tư khoa năm 1956. Khai diễn ngày 14-5 đại hội bế mạc 25 ngày sau trong sự bí mật hoàn toàn. Bài diễn văn của Kút Sép chuyển từ Ba Lan về, được bộ Ngoại giao Mỹ ấn hành ngày 4-6, gây một trận bão trên khắp thế giới, chưa từng thấy trong lịch sử ngoại giao ba chục năm nay.

Trong diễn văn này, Kút Sép phát động phong trào hạ bệ Sít ta lin. Kút Sép nộ khí xung thiên khi được tin C.I.A. lấy được bài diễn văn. Sau đó, Kút nhìn nhận là bản in của bộ ngoại giao Mỹ đúng với nguyên bản.

---

(14) Suez. (15) Georgi Zhukov.

Năm 1961, C.I.A. lại tóm được bài diễn văn của Kút Sép, đọc trước một ngàn đại biểu, về cái chết của trùm mật vụ Bêria. Số là Kút Sép bắt tay với Mô lô tốp, Ma Iăn cốp, và thống chế Bun ga nin để loại Bêria. Nghi ngờ, Bêria gài người vào bộ máy lãnh đạo, và dùng quân đội riêng bủa vây điện Cẩm linh. Một phiên nhóm II ủy viên Chủ tịch đoàn được triệu tập, để thảo luận về các vấn đề quân sự. Kút Sép lấy cớ để mời ba tướng lãnh chống Bêria là Ducốp, võ quan có công trạng trong thế chiến, bị Sít ta lin đầy vào bóng tối, Malinốpky (16), bộ trưởng Quốc phòng và Mốtkalenkô, thứ trưởng, đặc trách hỏa tiễn (17).

Mốtkalenkô bí mật mang một khẩu tiểu liên lọt qua vòng khám xét của mật vụ. Y mai phục cạnh phòng họp với 6 nhân viên tùy tòng, và được lệnh ra tay khi Malăncốp ấn vào chuông điện để dưới chân.

Phiên họp vừa khai mạc, Kút Sép lên tiếng lăng mạ Bêria là đảng viên giả hiệu, và là gián điệp Anh quốc từ 1934. Biết bị vào tròng, Bêria cho tay vào trong cặp rút súng. Kút Sét xồ lại, vật lộn với Bêria. Malăncốp nhấn chuông. Mốtkalenkô nhảy vào với khẩu tiểu liên và hạ sát Bêria.

Những bí mật trong phiên họp này đã được C.I.A. tiết lộ cho báo chí tây phương. Nga sô đòi Ba Lan mở cuộc điều tra vì nghi ngờ một số ký giả Ba Lan dính vào. Hôlan (18), giám đốc thông tấn xã Ba lan, có quan điểm cấp tiến chống lại chế độ Gômunko (19), bị bắt. Công an giải Hôlan về nhà lục xét, thừa cơ không bị dòm chừng, Hôlan nhảy qua cửa sổ xuống sân tự tử.

Bên cạnh những thắng lợi, C.I.A. cũng vấp phải nhiều khuyết điểm.mà điển hình là vụ U-2 — vụ này diễn ra trước hội nghị thượng đỉnh làm tình hình căng thẳng - và vụ tấn công Qui ba. kháng chiến quân bị Cát tờ rô đè bẹp.

(16) Rodion Malinowsky. (17) Kiril Moskalenko. (18) Henry Holland. (19) Comulka.

2- Bí mật về Quốc An Xã

Rất ít người biết rõ về Quốc An Xã mặc dầu đó là cơ quan điệp báo đắc lực của Hoa kỳ. Hơn 10.000 nhân viên làm việc trong một toà nhà bốn từng bằng thép và bê tông, tại Midờ (1), lớn hơn tổng hành doanh C.I.A. và chỉ nhỏ thua Ngũ giác đài, toà nhà lớn nhất Hoa thịnh đốn.

Dưới quyền Quốc An Xã có 8.000 nhân viên quân lực hoạt động ở ngoại quốc, với nhiệm vụ nghe lăn sóng điện và radar. Tổng cộng. Quốc An Xã, viết tắt là NSA hoặc NASA, gồm 20.000 nhân viên. nghĩa là bằng số nhân viên C. I. A. Nhiệm vụ của NASA là :

— chọc thủng màn bí mật của mật mã các nước,

— soạn lập ra các bộ mật mã cho Hoa kỳ, và thay đổi mật mã trong trường hợp bị nước ngoài chọc thủng,

— với hơn hai ngàn đài bắt tin đặt vòng quanh thế giới (một số đặt trên tàu biển và máy bay), NASA nghe ngóng tin vô tuyến điện của ngoại quốc.

— Khám phá hệ thống bố phòng radar của phe Cộng.

Nói giản dị, nhiệm vụ NASA là nghe trộm trên toàn thể thế giới. Nhờ vậy, trong trận chiến tranh Cao Ly, Mỹ phăng ra phi công Nga sô lái máy bay cùng phi công Bắc Cao. Và cũng nhờ NASA mà Hoa kỳ biết Nga sô thất bại bao nhiêu lần trong việc phóng hỏa tiễn.

Tổng giám đốc NASA là đô đốc Phờrốt (2). Các vị chỉ huy hải, lục không quân được luân phiên làm giám đốc NASA. Cùng với C. I. A. Quốc An Xã được thành lập năm 1947.

Tuy tổ chức chặt chẽ, Quốc An xã cũng bị địch trà trộn một vài lần. Tháng 8-1960, hai nhà toán học

(1) Fort George Meade. (2) Laurence H. Frost.

Cõi Thiên Thai http://www.coithienthai.com

trung cấp Mát tin và Mítseo (3) bỏ NASA trốn qua Nga sô. NASA gồm bốn nha lớn :

— PROD : tức là nha xản xuất, có nhiệm vụ nghe trộm các đài vô tuyến, chọc thủng mật mã ngoại quốc. PROD được chia ra nhiều sở, như ADVA.phụ trách nghiên cứu mật mã sô viết, GENS, cũng nghiên cứu mật mã sô viết, nhưng ở loại dễ hơn ADVA, ACOM, khám phá mật mã của các nước cộng sản Á châu, ALLO, nghiên cứu mật mã các nước đồng minh, trung lập và một số nước cộng sản, NPRO, cung cấp máy móc điện tử cho các nha sở trong Quốc An Xã.

— RID, tức Sưu tầm và Phát triển, với những sở sau đây : REMP, sưu tầm, RADE, thảo đồ án về máy móc điện tử, STED, nghiên cứu yếu điểm của máy dịch mật mã,

— COMSEC, phụ trách sản xuất và bảo vệ hệ thống mật mã của Hoa kỳ.

— SEC, sở Nhân viên, phụ trách điều tra đơn xin việc, tổ chức điều tra bằng máy khám phá nói dối.

Từ ngày Mát tin và Mít seo bỏ trốn, Quốc An Xã áp dụng một phương pháp điều tra mới bằng phân tâm học. Nhờ phát minh này, nhà chức trách đã kịp thời loại trừ một số phần tử khả nghi, và dối trá. Tại Mạc tư khoa, Mát tin và Mít seo tiết lộ là Hoa kỳ đã chọc thủng được mật mã của 40 quốc gia trên thế giới.

Năm 1954, Pitơsen (4), nhân viên Quốc An Xã bị bắt về tội cấp tài liệu mật, chuyền ra nước ngoài. « Nước ngoài » này là Hòa lan, đồng minh. Và « tội » của Pitơsen chỉ là trả lại cho Hòa lan những tài liệu về mật mã mà Quốc An Xã khám phá ra.Nhờ phiên tòa xử Pitơsen,người ta được biết thêm về tổng hành doanh NASA. Tứ phía tổng hành doanh đều có hàng rào kẽm gai, lính tuần đêm ngày, cả trong

(3) *William Martin, Bernon Mitchell.*
(4) *Joseph Sydney Petersen.*

Cõi Thiên Thai http://www.coithienthai.com

lẫn ngoài. Trong tổng hành doanh có ba tiểu khu : khu thứ nhất, không được giữ tài liệu mật, tuy có lính gác chặt chẽ, khu thứ hai, được giữ tài liệu mật, song có nhân viên đeo súng gác ngoài hành lang và cửa phòng luôn khóa kín, còn khu thứ ba, tuyệt đối bí mật, có thể gọi là cơ quan bí mật nhứt.

Pitơsen giao du với Dacômô (5) nhân viên truyền tin tòa đại sứ Hòa lan. Y cho bạn biết là NASA khám phá ra chìa khóa mật mã Hòa lan. Pitơsen bị kết án 7 năm tù ở.

3- Công an Liên bang và Mật vụ

Công an Liên bang Mỹ, F.B.I. (1) ra đời năm 1935. Thật ra, năm 1908 đã có sở Công an gọi là B.O.I. (2), song phải đợi tới năm 1935 với ông Huvơ làm giám đốc (3), ngành cảnh sát Mỹ mới phát triển tới mức hữu hiệu và hoạt động chánh thức,trên toàn lãnh thổ Hoa kỳ. Từ ba chục năm nay, ông Huvơ vẫn tiếp tục làm giám đốc.

Một trong các nhiệm vụ của F.B.I. là phản gián điệp. Từ 1938 đến 1945, F.B.I. đã đưa 91 nhân viên do thám địch ra tòa lãnh án, trong số có 64 công dân Mỹ. Trước thế chiến, F.B.I. lập một cơ quan phản gián đặc biệt gọi là S.I.S. (4) hoạt động chống do thám địch tại Nam Mỹ. S.I.S. đã cài được nhị trùng trong tổ chức giao liên của Đức quốc xã, có lần đánh tráo tài liệu và hóa chất quí giá mà gián điệp Đức mang về nước. S.I.S. đã chụp lén được 500 trang mật điện, và 4.000 tấm phim tài liệu. Năm 1942, S.I.S. khám phá ra đài đánh tin của gián điệp Đức, tín hiệu PYL tại Ba Tây. Năm 1944, đài PQZ của Đức bị phá tại Trí Lợi.S.I.S. có chừng ba trăm nhân viên trong mười cộng hòa Nam Mỹ. Sau đại chiến, C.I.A. được thành lập. F.B.I. rút về nhiệm vụ thuần túy cảnh sát, trả công tác tình báo hải ngoại lại cho C.I.A.

(5) *Giacomo Stuydt.*
(1) *Federal Bureau of Investigation.* (2) *Bureau of Investigation.* (3) *Edgar Hoover.* (4) *Special Intelligence Service*

Sở Mật Vụ Mỹ không giống như mật vụ trong các nước cộng sản và độc tài. Vì nó không phải là công an. Nó cũng không phải là cơ quan điệp báo. Mật vụ Mỹ được thành lập năm 1865, và hoạt động của nó chỉ nhắm vào việc bài trừ bạc giả, séc giả, buôn lậu ma túy, và nhứt là việc bảo vệ an ninh cho tổng thống và các nhân vật lãnh đạo.

Đã nói tới Trung ương Tình báo, Quốc An Xã, Công an liên bang và Mật Vụ, tưởng cũng nên giành một đôi giòng cho cơ quan được gọi là Cục Chiến Lược vụ (5). Tuy Cục này đã được giải tán, thay thế bằng Trung ương Tình báo, danh tiếng của nó trong đại chiến thứ hai vẫn chưa phai nhạt.

Tháng 10-1941, mấy tuần trước thảm bại Trân châu cảng, Cục Điều chỉnh Tin tức (6) ra đời, đặt dưới quyền điều khiển của tướng Đônôvan (7). Giữa năm 1942, Cục Điều chỉnh Tin tức được thay thế bởi Cục Chiến Lược vụ, O.S.S. Cho đến 1946, năm giải tán O.S.S., tổ chức này có trên 30.000 nhân viên rải rác trên khắp thế giới, tham dự vào mọi mặt trận, từ Viễn đông qua Âu châu.

Trong O.S.S. có sở Sưu tầm và Phân tích, gồm nhiều nhà bác học và chuyên viên điệp báo. Sở này chế ra thứ bột nổ trắng như bột gạo, cấp cho các đơn vị phá hoại của đồng minh, khi cần có thể nặn thành bánh, cho vào lò, như bột mì thật, ngày nay ta gọi là lát tích hoặc bột G. Trong thế chiến, thứ bột trắng kỳ lạ này đã làm phe Trục điên đảo.

Ngoài ra còn có sở Tình báo Đặc biệt (8), viết tắt S.I., phụ trách đào tạo điệp viên và hoạt động gián điệp trên đất địch. Còn sở Hành quân Đặc biệt viết tắt S.O. (9) thì chuyên tổ chức phá hoại ở hậu địch và kháng chiến quân. Rồi đến sở Hành quân Tinh thần, viết tắt M.O. (10), đặc trách tâm lý chiến.

(5) Office of Strategic Services (6) Office of The Coordinator of Information. (7) William Donovan. (8) Special Intelligence. (9) Special Operations. (10) Morale Operations

Thành tích của M.O. là thành lập một đài bá âm cực mạnh tại vùng Bắc Pháp, sau ngày đồng minh đổ bộ. Đài này đã thành công trong việc gieo hoài nghi, chán nản và bất mãn trong hàng ngũ binh sĩ quốc xã.

Sở X2 do ông Mớt phy (11) điều khiển chuyên về phản gián. Sở này đóng tại Luân đôn, gần tổng hành doanh O.S.S., và sau ngày đổ bộ lên đất Pháp thì chuyển tới Ba lê. Sở X2 đã thu dụng làm gián điệp đôi những nhân viên địch bị bắt, những tên bán tin quốc tế, những đại bợm khét tiếng.

O.S.S. dùng đủ hạng người, nên việc gì cũng làm, chuyện gì cũng biết. Câu chuyện sau đây tại đảo Át xăng sông (12) có thể coi là dẫn chứng điển hình. Đảo Át xăng sông là thiên đường của loài chim biển, chúng lập tổ khắp nơi, nơi nào cũng đông đúc. Không quân Mỹ đặt một căn cứ trên đảo, bị chim phá phách, muốn đuổi chúng mà không được. Những đoàn chim bướng bỉnh có thể gây nguy hại cho máy bay cất cánh hoặc đáp xuống. Không quân bạn cầu cứu tướng Đônôvan. Dịp may, một chuyên viên về chim của O.S.S. trên đường đi Âu châu, dừng lại trên đảo. Ông giải quyết vấn đề một cách giản dị : ông yêu cầu che mặt đất bằng một thứ lưới thép, to mắt. Trứng chim đẻ xong bị lọt qua mắt lưới, rơi xuống đất vỡ tan nát. Thấy trứng vỡ, đạo binh chim rủ nhau đi hết, và không bao giờ mò về nữa.

4- Bí mật về hệ thống điệp báo Sô viết

Mặc dầu Nga sô cố sức giấu kín, người ta được biết nhà độc tài Sít ta lin có dưới trướng sáu cơ quan do thám khác nhau, một chuyên về do thám chiến lược, còn năm chuyên về hành động.

Cơ quan thứ nhứt là Mật bộ của Ban Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản sô viết. Rồi đến Phòng

(11) Jim Murphy. (12) Ascension.

4 của Hồng quân, tổng nha Ngoại Vụ của bộ Nội vụ, tức là K.G.B. (1), sở Tình báo Chánh trị (2), phụ trách thông tấn xã Tát sờ (3), hãng thông tấn chánh thức của Nga sô, mà nhân viên đều hoạt động gián điệp ở ngoại quốc, sở Tình báo Công thương nghiệp dưới quyền bộ Ngoại thương, và sở Tình báo Quốc tế Cộng sản, đặt tổng hành doanh tại Mạc tư khoa, và có chi nhánh trên toàn thế giới, lồng trong guồng máy cộng sản quốc tế.

Tại thư khố trung ương Mạc tư khoa, có một tập phiếu (4) đặc biệt, ghi tên 400.000 người đã hoặc sẽ, hoặc có thể làm việc cho gián điệp sô viết. Tập phiếu này gọi là Dapítki (5), được chứa trong một toà nhà lớn. Có tên trong tập phiếu những ai sinh sống trong thế giới tự do tỏ ra thiện cảm với Cộng sản, hoặc giao dịch thương mãi, văn hóa phía sau bức màn sắt, hoặc giữ chức vụ quan trọng mà phạm tứ đồ tường...

Tập-phiếu này có 250 nhân viên trông coi, được lưu trữ trong phòng bê-tông, gắn cửa thép dầy, đóng mở bằng nút điện. Đại đề, phiếu lý lịch được viết như sau :

A — Tên, họ, ngày sinh tháng đẻ, việc làm hiện tại, đã qua, tình trạng quân ngũ, lương bổng.

— đương sự yêu nghề hiện tại không ? Thượng cấp tin cậy không ?

B — Tình trạng gia đình, đời sống, hoàn cảnh xã hội.

— học vấn, bằng cấp, kinh nghiệm, gia nhập đảng phái nào ? Quan niệm đối với chánh phủ của đương sự ? Đọc những báo nào ?

— định mua nhà, sắm xe hơi không, ? mua chịu hay trả tiền mặt ?

(1) *tức là Komite Gossu dartvenoy Bezopasnosti.* (2) *tức là Narkominderl-* (3) *Tass.* (4) *tiếng Pháp là fichier.* (5) *Zapiski.*

— thái độ đối với Liên bang sô viết, chủ nghĩa Cộng sản, chủ nghĩa thực dân, tôn giáo.

C — thái độ đối với tứ đồ tường. Thích sống sang trọng, thích ra nước ngoài nghỉ hè không ? Thích sống bình lặng không ? Thích sống cô độc, ưa đọc sách không ? Giải trí ra sao ? Ham mê thể thao nào ? Thích sống gia đình không ? Ảnh hưởng của vợ và cha mẹ ra sao ? Có óc độc lập không ? Có sự bất thường sinh lý không ? (chẳng hạn thủ dâm, yêu kẻ đồng phái, hoang dâm quá độ, liệt dương, không gần đàn bà...) Quen những ai ?

Ông tổ của điệp báo sô viết là Sêka (6), ra đời cuối năm 1917. Năm 1922, Sêka cải thành GPU, tức Tổng Nha Chỉ đạo Chánh trị Quốc gia (7) Sau đó, GPU thành OGPU, năm 1934 thành NKVD, tức Phủ Đặc Ủy Nhân dân về Nội vụ. Rồi là NVD năm 1946. Gần đây là KGB. KGB họp với GRU, hoặc RU (8), tức Phòng 4 của Hồng quân, thành đầu não gián điệp, đặt dưới sự điều khiển của Trung ương Cộng đảng và Hội đồng Chánh phủ sô viết.

RU được giới điệp báo quốc tế gọi lóng là Trung Tâm, cũng như người ta mệnh danh điệp báo Anh là « hãng » (9). RU có thể so sánh với đệ nhị phòng của Pháp, nhưng quyền hành lớn hơn. Bộ trưởng Quốc phòng là tổng giám đốc RU.

Phút (10), nhà toán học nguyên tử vừa mãn tù về tội đánh cắp tài liệu nguyên tử, vợ chồng Rôsenbơ (11) bị lên ghế điện tại Hoa kỳ, Aben (12) đại tá do thám bị bắt tại Nữu ước dưới lốt thợ ảnh; và Lon-đên (13), thiếu tá Hồng quân, giả làm người Gia nã đại, bị bắt tại Anh về tội gián điệp, bác sĩ Sót, kẻ cứu Sít ta lin với hệ thống do thám tại Nhựt, đều là nhân viên RU.

(6) *Tchéka.* (7) *tiếng Pháp phiên âm là Guépéou.* (8) *GRU. tiếng Nga là Glavnoe Razdevvaytelnoe Upravlente.* (9) *tiếng Anh : The Firm, tiếng Pháp : La firme.* (10) *Klaus Fuchs.* (11) *Rosenberg* (12) *Rudolf Abel.* (13) *Gordon Lonsdale.*

RU đặt tổng hành doanh tại Mạc tư khoa, trong một toà nhà đồ sộ, số 19 đường Dơnamênky (14). Bên trong có chừng 5.000 nhân viên, chia làm bốn nha, nha hoạt vụ, nha tin tức, nha huấn luyện, và nha phụ thuộc, tức là nha hành chánh, nhân viên, cai quản các điệp viên ở hải ngoại.

Nha Hoạt vụ gồm 8 sở : Tây Âu, Trung đông, Hoa kỳ và Viễn đông, các quốc gia kỹ thuật tiền tiến (Mỹ, Đức, Anh, Pháp...), sở Khủng bố, chuyên bắt cóc, phá hoại, ám sát, sở Chế tạo Thông hành, Tài liệu giả, Sở Tình báo Quân khu Hồng quân, và sở Mật mã. Sau thế chiến, RU gia tăng hoạt động và bành trướng tổ chức, lấn sang địa hạt của KGB. KGB, nôm na Công an Mật vụ, có một màng lưới do thám ở nước ngoài, lớn lao không kém của RU. Ngoài ra, KGB còn phụ trách phản gián, biên phòng, canh gác điện Cẩm linh, nghe trộm điện thoại, kiểm duyệt, làm đồ giả và điều tra hành chánh nữa.

Trụ sở KGB nằm gọn trong một dãy nhà gần điện Cẩm linh, (15). Chung quanh, nhân viên vũ trang canh gác suốt ngày đêm. Sở quan trọng nhứt của KGB là INU, điều khiển do thám tại ngoại quốc. Nhân viên INU hoạt động biệt lập với RU. Các sở khác là SPU, tức là sở Chánh trị Đặc biệt, EKU, sở Kinh tế, KGU, sở Phản gián, và GUKR, sở Phản gián Đặc biệt. Tổng nha KGB còn có một sở coi về khủng bố, phá hoại (16). Nhân viên sở này đã hạ sát lãnh tụ đệ tứ Tơrốtky (17) năm 1940, Kơrivitky năm 1941 và hàng chục nhân vật khác.

Muốn biết sự quan trọng của KGB, chỉ cần tới thăm một sở của nó, sở Gián điệp Hải ngoại INU. Kế cận điện Cẩm linh, tại công trường Kaliép (18) không xa trụ sở KGB, có một tòa nhà bốn tầng khá ngoạn mục, đó là trụ sở INU, lối

(14) Znamensky. (15) trên các đường Dzeshinski, Kuznetsky, và Ogaréva. (16) Spetsburo (17) Leon Trotsky (18) Kalyayev.

vào lót đá cẩm thạch. Dưới quyền giám đốc, có 12 phụ tá. Hồi Kút Sép còn cầm quyền, người ta biết tên hai giám đốc INU, tướng Bôgátnốp và Panyútsin (19). Tuy đeo lon tướng, họ không phải là quân nhân chuyên nghiệp. Phục vụ lâu năm trong ngành công an, họ được thăng trật, như bên quân đội. Sở INU chia ra 12 vụ. Sau đây là các vụ chính :

a— vụ Tin Tức, gồm nhiều phân vụ, có bổn phận cung cấp tin tức cho chánh quyền. Tin đồn đãi, các lời khiếu nại, tố giác, các loại tin tức riêng đều được xếp loại và đưa vào hồ sơ.

b— vụ Huấn Luyện, trông coi các trường dạy gián điệp,

c— vụ Chuyên Chở, phụ trách chuyên chở điệp viên. Bớtghét và Mắc Lin (20), hai nhà ngoại giao Anh làm gián điệp bị bại lộ, đã được vụ Chuyên Chở bố trí đưa vào Nga sô. Vụ này hoạt động song hành với vụ Đặc vụ (21) chuyên về tài liệu giả, thông hành giả, đặt chỗ lấy tin, chuyển tin, đặt bí danh cho điệp viên...

d— vụ Truyền Tin, kiểm soát các điện đài từ ngoại quốc gởi tin về. Một trong các trung tâm kiểm soát này tọa lạc tại xã Gôiy (22), gần Mạc tư khoa, ngụy trang làm viện điện tử.

e— vụ Mật mã.

Đêriabin (23) sĩ quan cao cấp KGB đầu thú với Tây phương, tiết lộ rằng năm 1952, KGB có 3.000 nhân viên văn phòng, phụ trách gián điệp hải ngoại và 15.000 điệp viên hoạt động.. Nhân viên điệp báo sô viết, được hưởng mọi ưu đãi. Họ có nhà riêng, điện thoại riêng, đôi khi có cả gia nhân. KGB có câu lạc bộ sang trọng, nơi nhân viên có thể mua

(19) Pietr Mikhailovich Boghadnov, Alexander Panyushin (20) Burgess và Mac Lean. (21) Tayny Otdyel. (22) Leninskye Gory. (23) Peter Derlabin.

Cõi Thiên Thai http://www.coithienthai.com

vé xem hát không cần xếp hàng. Tuy vậy, tương lai của họ không được bảo đảm. Họ có thể, bị bắt, bị giết bất cứ lúc nào, nếu cấp trên không vừa ý. Ngay cả tổng giám đốc điệp báo cũng sống trong sự lo sợ, vì trong số bảy tổng giám đốc từ Cách mạng tháng 10 đến nay, bốn đã bị hành quyết. Détdinki (24) chết vì bệnh tim năm 1926, sau tám năm làm tổng giám đốc. Tướng Serốp (25), Selepin (26) là còn sống, còn Yagôđa (27) bị giết năm 1936, Êđốp (28), bị giết năm 1939, Bêria, chết dưới tay Kút Sép năm 1953, Kờrútlốp, (29) biệt tích năm 1956.

Một đặc điểm nữa của mật vụ sô viết là sự tàn bạo. Hàng chục triệu người bị giết, không cần chứng cớ, không cần xét xử. Lên nắm quyền, đảng Cộng sản ra lệnh cho mật vụ Sêka hạ sát 12.000 người trong vòng 9 tháng, từ tháng 1-1918 đến tháng 7-1919. Mật vụ NKVD tuân lệnh Sít ta lin từ 1934 đến 1938, hạ sát 80.000 người, lưu đày 5 triệu người.

5-I. S : Bông hoa trong rừng điệp báo

Anh quốc là nước có nhiều kinh nghiệm nhứt về điệp báo, và không hổ danh với CIA, KGB, và RU. Không phải là quá đáng khi nói rằng điệp báo Anh quốc chiếm địa vị đàn anh trên thế giới.

Hệ thống điệp báo Anh quốc được gọi chung là I. S. (1), gồm 5 cơ quan : M. I. , Tình báo Quân sự (2), trực thuộc bộ Chiến Tranh, N. I. (3)

(24) *Felix Dzerhinski.* (25) *Ivan A. Serov* (26) *Shelepin.* (27) *Genrikh Yagoda.* (28) *Nikolai Yezhov.* (29) *Sergey N. Kruglov.*

(1) *Intelligence Service.* (2) *Military Intelligence.* (3) *Naval Intelligence.*

Cõi Thiên Thai http://www.coithienthai.com

Tình báo Hải quân, trực thuộc bộ Tư Lệnh Hải quân, A. I. (4), Tình báo Không quân, và sở Đặc Vụ (5), một cơ quan dân sự nằm trong bộ Nội Vụ. Bộ Ngoại giao có một cơ quan tình báo riêng, nổi tiếng là bí mật nhứt, hữu hiệu nhứt hoàn vũ. Cơ quan này ra đời từ ba trăm năm nay.

Điều khiển toàn bộ hệ thống tình báo là một ủy ban liên bộ, gồm thủ tướng, bộ trưởng chiến tranh, Ngoại trưởng, bộ trưởng Nội vụ, tư lệnh Hải quân, bộ trưởng thương mãi (trong bộ Thương mãi cũng có một cơ quan tình báo thương mãi) và một số ít công chức cao cấp.

Bên trong nha M. I. còn có nhiều sở, như M. I. 5, M. I. 6, M. I. 19, và những sở bí mật khác, ít ai biết tên. M. I. 5, tức Phòng 5, là sở Phản gián, được khai sinh vào năm 1910, hoạt động tương tự như FBI của Hoa kỳ. Như FBI, Phòng 5 chuyên về săn đuổi gián điệp địch trên đất Anh, và chịu trách nhiệm trước bộ Tư Pháp. Tuy là Quân báo, Phòng 5 lại quy tụ nhiều nhân viên dân sự, chừng 1.500 người và người ta chưa rõ nhân vật chỉ huy là ai. Trước thế chiến, nhân vật này là tướng Oan đi grê vơ (7). Rất ít người, ngay cả người Anh, biết ông, tuy ông phục vụ trong ngành phản gián đã bốn chục năm. Trụ sở phòng 5 được giữ kín, song người ta đã biết ở trong một tòa nhà cao 9 tầng gọi là bin đinh Leconphiu (8), Luân đôn. Khác với FBI, Phòng 5 chỉ có quyền điều tra, không được xét nhà và bắt người. Điều tra xong thì chuyển qua công an.

Không rõ hàng năm Anh quốc tiêu bao nhiêu tiền cho công tác điệp báo. Năm 1955, dường như là năm triệu bảng tức là 1.500 triệu bạc Việt Nam. Có thể là hơn năm triệu bảng, vì một phần ngân sách bí mật

(4) *Air Intelligence.* (5) *Special Branch.*
(7) *Vernon George Waldegrave.* (8) *Leconfield, ở đường urzon, trong khu Mayfair.*